TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2020/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 05 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố và yêu cầu độc lập, việc rút đơn của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận đúng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 205/2016/TLST–DS ngày 24 tháng 10 năm 2016 về việc **"***Tranh chấp quyền sử dụng đất***"** giữa:

Nguyên đơn: 1/ Ông **Phùng Đức C** – sinh năm 1968

2/ Bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh K

Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng T** – sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh K

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn ông Phùng Đức C và bà Nguyễn Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Phùng Đức C và bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **200.000**đ (*Hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001620 ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh K.

- Hoàn trả lại cho ông Phùng Đức C và bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp là **5.000.000**đ (*Năm triệu đồng*) theo giấy nộp tiền ngày 15 tháng 12 năm 2016 vào tài khoản số 7712201000111 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh K, mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Agribank chi nhánh B.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị

quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng